

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức trần học phí đối với cơ sở giáo dục công lập  
chất lượng cao trên địa bàn Thủ đô năm học 2020-2021**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ 11**

(Từ ngày 03/12/2019 đến ngày 05/12/2019)

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;*

*Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14/6/2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 25/11/2009; Luật Giáo dục ngày 14/6/2019 (có hiệu lực từ ngày 01/7/2020);*

*Căn cứ Luật Thủ đô ngày 21/11/2012;*

*Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021;*

*Xét Tờ trình số 249/TTr-UBND ngày 15/11/2019 của UBND Thành phố quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao trên địa bàn Thủ đô năm học 2020-2021; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân Thành phố; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định mức trần học phí đối với cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao trên địa bàn Thủ đô năm học 2020-2021.

## 2. Đối tượng áp dụng

a) Trẻ em học mầm non, học sinh đang học tại các cơ sở giáo dục phổ thông công lập chất lượng cao trên địa bàn Thủ đô.

b) Các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập chất lượng cao trên địa bàn Thủ đô.

### **Điều 2. Mức trần học phí năm học 2020-2021**

1. Mức trần học phí đối với cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao trên địa bàn Thủ đô năm học 2020-2021

*Đơn vị tính: đồng/học sinh/tháng*

STT	Cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao	Mức trần học phí
1	Trường Mầm non	5.100.000
2	Trường Tiểu học	5.500.000
3	Trường Trung học cơ sở	5.300.000
4	Trường Trung học phổ thông	5.700.000

Trên cơ sở mức trần học phí, hàng năm Thủ trưởng cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao căn cứ vào điều kiện kinh tế xã hội của địa bàn, cùng với cam kết thực hiện chất lượng giáo dục cao theo tiêu chí cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, chương trình, phương pháp giảng dạy, kết quả kiểm định và mức hỗ trợ của ngân sách để quyết định mức thu học phí cụ thể sau khi có sự thống nhất văn bản của Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã hoặc Sở Giáo dục và Đào tạo theo phân cấp quản lý.

2. Mức trần học phí đối với cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao áp dụng năm học 2020-2021, được điều chỉnh từ năm học 2021-2022.

### **Điều 3. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân Thành phố**

1. Tổ chức thực hiện Nghị quyết; chỉ đạo làm tốt công tác tuyên truyền về mức trần học phí năm học 2020-2021 đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập chất lượng cao trên địa bàn Thủ đô.

2. Trình Hội đồng nhân dân Thành phố mức trần học phí đối với cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao năm học 2021-2022 và các năm học tiếp theo.

#### **Điều 4. Điều khoản thi hành**

1. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội và các tổ chức chính trị - xã hội tuyên truyền, vận động tạo sự đồng thuận trong nhân dân và giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết theo chức năng, nhiệm vụ quy định.

2. Thời gian thực hiện mức trần học phí: Năm học 2020-2021.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khoá XV, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 04 tháng 12 năm 2019. *Thị Ngọc*

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban công tác đại biểu thuộc UBTV Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội Hà Nội;
- Thường trực: HĐND, UBND, UBMTTQ Thành phố;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- VPTU, các Ban Đảng Thành ủy;
- VP Đoàn ĐBQH; VPHĐND; VP UBND TP;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - XH TP;
- TT HĐND, UBND quận, huyện, thị xã;
- Công báo Thành phố, Công GTĐT Thành phố;
- Lưu: VT *Thị Ngọc*

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thị Bích Ngọc**